

YÊU NGƯỜI ĐỒNG GIỚI LÀ DO KHIẾM KHUYẾT Ở NÃO

Đồng tính luyến ái vốn được cho là do rối loạn về tâm lý, sai lệch trong môi trường sống và các yếu tố tinh thần. Nhưng nhiều nghiên cứu gần đây cho thấy, các khiếm khuyết trong não có liên quan đến hiện tượng này.

(Ảnh: Thanh Niên)

Những người đồng tính luyến ái, chiếm một tỷ lệ không nhỏ trong cộng đồng dân cư, khoảng 3-5%. Họ đã phải sống trong mặc cảm tội lỗi, không được thể hiện chính mình. Rất nhiều người trong số họ là người có tài, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

Nhiều nhà xã hội học cho rằng, đồng tính luyến ái là sản phẩm của xã hội loài người, xã hội càng phát triển càng có nhiều người bị mắc bệnh này. Điều này bị không ít nhà khoa học tìm cách phản bác, nhưng không thành công vì thiếu bằng chứng.

Mãi đến năm 1991, Salk, một nhà thần kinh học của Mỹ, mới công bố một nghiên cứu gây chấn động. Đó là công trình về giải phẫu vùng dưới đồi trong não của 41 người chết do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có 16 người đồng tính luyến ái. Ở những người đồng tính, thành phần não điều khiển hành vi tính dục chỉ nhỏ bằng một nửa của những người bình thường.

Năm 1993, các nhà nghiên cứu đã tìm thấy mối quan hệ mật thiết giữa hệ thống di truyền của con người và bệnh đồng tính luyến ái. Ở những người đồng tính thường có một đoạn gene đặc biệt trên nhiễm sắc thể giới tính X, được truyền từ người mẹ.

Đến năm 2003, các nhà nghiên cứu y học xã hội của Mỹ cũng đã tìm thấy mối liên quan giữa đặc điểm của bàn tay nam giới với thái độ tính dục. Do tác động của các hoóc môn giới tính nam, nhất là testosterone, đàn ông thường có ngón tay trỏ ngắn hơn ngón đeo nhẫn và bàn tay của những người phụ nữ đồng tính cũng mang đặc điểm này.

Rất nhiều nghiên cứu từ đông sang tây đã chứng minh rằng, ngay từ khi mở mắt chào đời, khuynh hướng tính dục của mỗi con người đã được định sẵn, chứ không phải do ảnh hưởng của xã hội hay môi trường sống. Một người có khuynh hướng tính dục đồng giới hay khác giới đều do cha sinh mẹ đẻ mà ra, không liên quan tới nền giáo dục hay môi trường xã hội.

Quan điểm trên đang được phân đông giới khoa học ủng hộ. Những người đồng tính càng tâm đắc vì nó chứng tỏ rằng hành động tính dục khác lạ của họ hoàn toàn không phải là tội lỗi hay sa đoạ về đạo đức. Tuy nhiên, trong các công trình nghiên cứu, số người được khảo sát còn quá ít. Cần chờ đợi một thời gian nữa với những công trình quy mô hơn để khẳng định tính khoa học của các luận điểm trên.

Tiến sĩ Nguyễn Hoài Nam

